

Số: 81/2017/QĐST- VHNGĐ

B.R, ngày 17 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 213/2017/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

**Người yêu cầu:**

- Ông Lê Hữu B , sinh năm 1970
- Bà Hà Thị L , sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Tổ 14, khu phố H. Đ, phường L. H , thành phố B , tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 371; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 39 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 7 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận việc không yêu cầu chia tài sản chung. Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải ngày 07 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Lê Hữu B và Bà Hà Thị L .
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hữu B và Bà Hà Thị L thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Ông Lê Hữu B và Bà Hà Thị L có 03 con chung là Lê Thị T, sinh ngày: 10/10/1993; Lê Thị Th , sinh ngày: 10/03/1996 và Lê Hữu T , sinh ngày: 05/10/1998. Các con đã trưởng thành nên ông B và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  - Về tài sản chung: Ông Lê Hữu B và Bà Hà Thị L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  - Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Lê Hữu B và Bà Hà Thị L nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0006103 ngày 15/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B . Như vậy, ông B và bà L đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT
- VKSND TPBR;
- Chi cục THADS TPBR;
- UBND xã T.T, H. T. H,  
tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lý Thị Lệ Thủy**